

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HSST

Ngày: 19-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hồng Hà
2. Bà Nguyễn Thị Liêm

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy – công chức Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Ao Minh Hậu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/HSST ngày 13/02/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Đình V**; giới tính: nam; sinh năm: 1972 tại An Giang; hộ khẩu thường trú: 477/70/13 L, tổ 54A, khu phố F, phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 06/12; con ông Phạm Thành Đ và bà Trần Thị Đ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam: 23/11/2019. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Trương Văn X**; giới tính: nam; sinh năm: 1998 tại Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: thợ sắt; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trương Thanh H và bà Bùi Thị N.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam: 22/11/2019.(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 15 ngày 22/11/2019, Công an Phường 11, quận Bình Thạnh đi tuần tra đến trước nhà số 273 N, Phường E, quận B, phát hiện Trương Văn X điều khiển xe mô tô biển số 36B5-348.27 chở Nguyễn Văn T2 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe đưa về trụ sở Công an Phường 11, quận Bình Thạnh kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Công an phường phát hiện thu giữ trong túi quần trước bên trái X đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Jet” bên trong đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, X khai là ma túy tổng hợp nên Công an Phường 11, quận Bình Thạnh lập biên bản phạm tội quả tang chuyển Đội điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Bình Thạnh điều tra xử lý.

Quá trình mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh, kết hợp Công an Phường 11, quận Bình Thạnh tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 273/18A N, phường E, quận B, tại căn phòng trên tầng thượng có mặt Phạm Đình V, qua kiểm tra, phát hiện thu giữ tại cánh trái của tủ tivi đặt sát tường, có 01 hộp giấy hình chữ nhật màu trắng có in chữ “SQUARE WALL CLOCK”, bên trong hộp giấy đựng 01 gói nylon chứa 17 viên nén hình tròn màu hồng và 20 gói nylon không chứa gì. Tiếp tục kiểm tra phòng kho trên tầng thượng, trong phòng kho có mặt Nguyễn Thanh T2, tại đây phát hiện thu giữ trên bàn gỗ trong phòng có 01 tủ kính, trong ngăn tủ có 01 hộp giấy màu vàng có in chữ “Trà Oolong Thạch Tuyền”, bên trong hộp giấy có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn, Phạm Đình V khai tinh thể rắn là ma túy tổng hợp do V cất giấu để ai mua thì bán, còn để lại một ít để sử dụng còn 17 viên nén hình tròn màu hồng là thuốc lắc giả do 01 người bạn ngoài xã hội (không rõ lai lịch) cho V nên Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh lập biên bản phạm tội quả tang để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh các bị cáo Phạm Đình V và Trương Văn X khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

- Trương Văn X khai: X bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10/2019, do bản thân làm công việc nặng nhọc và áp lực nên mua ma túy đá của Phạm Đình V để sử dụng. X mua ma túy của V thông qua 01 người bạn ngoài xã hội tên N (không rõ lai lịch) và đã mua được 05 lần, mỗi lần mua ma túy từ 2.300.000 đồng đến 4.400.000 đồng tại nhà của V số 273/18A N, phường E, quận B. Khoảng 19 giờ ngày 22/11/2019, X sử dụng số điện thoại 0369701132 gọi cho Phạm Đình V số 09088554460 hỏi mua hộp 10 ma túy đá (khoảng 10 gram ma túy), thì V báo giá 4.400.000 đồng, X đồng ý và V hẹn đến nhà V số 273/18A N, Phường E, quận B. X điều khiển xe mô tô biển số 36B5-348.27 chở Nguyễn Văn T2 đến nhà V. Khi đến nơi thì có một người thanh niên tên V nhỏ (không rõ lai lịch) xuống mở cửa, dẫn X và T2 lên nhà kho trên tầng thượng để gặp V, X đưa cho V số tiền 4.000.000 đồng để mua ma túy, nợ lại 400.000 đồng, V đồng ý và lấy tiền đi đâu không rõ, khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho X 01 gói ma túy đá, X tiếp tục hỏi mua thêm 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng thì V đồng ý và lấy trong hộp màu vàng có in chữ “trà Oolong Thạch Tuyền” 01 gói ma túy đá đưa cho X và nợ V

tổng cộng 900.000 đồng. X cất giấu 02 gói ma túy đá vào trong hộp thuốc lá “Jet” rồi bỏ trong túi quần trái phía trước rồi chờ T2 đi về đến trước số 273 N, Phường E, quận Bình Thạnh thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Mục đích X mua ma túy là để giành sử dụng cho bản thân, việc T2 đi theo biết X mua ma túy của V nhưng không tham gia.

Phạm Đình V khai: V bắt đầu sử dụng ma túy được khoảng 01 tháng. Căn nhà 273/18A N, Phường E, quận B là của ba mẹ vợ, việc V cất giấu ma túy để sử dụng và bán cho X để kiếm tiền chênh lệch, vợ và con không biết. Số ma túy V bán cho X và bị Công an thu giữ, V mua của một người phụ nữ tên Đ (không rõ lai lịch) ở khu vực cầu H, Quận O, mỗi lần mua từ 300.000 đồng đến 4.000.000 đồng, V đã bán ma túy cho X được 02 lần, lần đầu cách ngày bị bắt 02 ngày, V bán 01 gói ma túy đá giá 2.300.000 đồng cho X, hưởng lợi 300.000 đồng, lần thứ 02 vào ngày 22/11/2019 bán 01 gói ma túy đá giá 4.400.000 đồng và 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, X đưa 4.000.000 đồng còn nợ lại 900.000 đồng. Việc V bán ma túy cho X thì V nhỏ không biết và không tham gia. Việc Nguyễn Thanh T1 đến nhà truyền nước biển cho V và có sử dụng ma túy nhưng T1 không biết và không phụ giúp gì với V trong hoạt động mua bán ma túy.

Căn cứ Kết luận giám định số 2117/KLGD-H ngày 02/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Văn X và hình dấu công an Phường 11, quận Bình Thạnh, bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,4634**gram, loại Methamphetamine;

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **10,0438**gram, loại Methamphetamine;

Căn cứ Kết luận giám định số 2118/KLGD-H ngày 02/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Đình V và hình dấu công an phường 11, quận Bình Thạnh, bên trong có:

- Gói 1: 17 viên nén tròn màu hồng trong 01 gói nylon cần giám định có khối lượng **7,6380**gram, không tìm thấy ma túy;

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,4806**gram, loại Methamphetamine;

Vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ điều tra Trần Thu Hằng. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định:

- + Tinh thể không màu (m1) có khối lượng 0,3013g.

- + Tinh thể không màu (m2) có khối lượng 9,7779g.

- 02 gói niêm phong đánh số “G1” và “G2”, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ điều tra Trần Thu Hằng. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định:

+ Gói 1: 15 viên nén tròn màu hồng (m1) có khối lượng 6,7170g.

+ Gói 2: Tinh thể không màu (m2) có khối lượng 0,3585g.

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Jet”

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu ASUS không có SIM, thu của V

- 01 điện thoại di động màu đỏ đen hiệu Nokia thu của V, điện thoại này dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Số tiền 1.000.000 đồng thu của V.

- 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Nokia và 01 điện thoại di động màu trắng hiệu iPhone, ốp lưng màu tím thu của Nguyễn Thanh T1

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu Samsung (màn hình phía trước bị vỡ) thu của Nguyễn Văn T2

- 20 gói nylon không chứa gì, 01 hộp giấy hình chữ nhật màu trắng có in chữ “SQUARE WALL CLOCK”, 01 hộp giấy màu vàng có in chữ “Trà Oolong Thạch Tuyền”.

- 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 36B5-348.27, qua giám định số khung, số máy không thay đổi, qua xác minh được biết xe mô tô này do ông Bùi Văn T, ngụ tại T, X, Thanh Hóa đứng tên đăng ký. Ngày 22/11/2019, ông T cho Trương Văn X mượn xe đi công việc, không biết X dùng làm phương tiện phạm tội, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã trả lại xe cho ông Bùi Văn T theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 51/CTr-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Phạm Đình V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Trương Văn X về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Đình V và Trương Văn X thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo:

- Phạm Đình V từ 08 năm đến 09 năm tù giam.

- Trương Văn X từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù giam.

Vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai của người bị hại và nhân chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*:

[2.1] Hội đồng xét xử nhận thấy, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 20 giờ 15 ngày 22/11/2019, tại trước nhà số 273 N, phường E, quận B, Công an Phường 11, quận Bình Thạnh đi tuần tra, phát hiện bắt quả tang Trương Văn X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng **10,5072**gram, loại Methamphetamine, mục đích X cất giấu là để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Trương Văn X đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Từ lời khai của Trương Văn X, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh kiểm tra nhà số 273/18A N, Phường E, quận B, phát hiện Phạm Đình V cất giấu 01 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,4806**gram, loại Methamphetamine, mục đích cất giấu để bán ma túy hưởng lợi và sử dụng cho bản thân. Phạm Đình V đã bán cho Trương Văn X được 02 lần, lần đầu Phạm Đình V được hưởng lợi 300.000 đồng đã tiêu xài hết. Lần thứ 2 vào ngày 22/11/2019, Phạm Đình V bán cho Trương Văn X ma túy ở thể rắn, có khối lượng **10,5072**gram, loại Methamphetamine, do Trương Văn X còn thiếu nợ tiền nên Phạm Đình V chưa hưởng lợi. Hành vi nêu trên của Phạm Đình V đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2.2] Các bị cáo Phạm Đình V và Trương Văn X là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phạm Đình V nhận thức rõ việc “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là vi phạm pháp luật, tuy nhiên, muốn hưởng lợi bất chính, bị cáo đã mua ma túy để bán cho người khác kiếm lời. Bị cáo Trương Văn X nhận thức rõ việc “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là vi phạm pháp luật, tuy nhiên, nhằm thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự trị an tại địa phương. Hành vi này đã tiếp tay cho các tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người dân cũng như chính sách phòng chống tội phạm về ma túy, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Đây là lỗi cố ý, do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Đình V đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Trương Văn X đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Đối với hành vi cất giấu 17 viên nén tròn màu hồng của Phạm Đình V, qua giám định có khối lượng 7,6380gram, không tìm thấy chất ma túy, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh không xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với tên V nhỏ, tên N và người phụ nữ bán ma túy tên Đ, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đang tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ đề nghị xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Thanh T1 có hành vi sử dụng chất ma túy nên Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh chuyển T2 và T1 cho công an Phường 11, quận Bình Thạnh xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[5] Về vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Trần Thu Hằng. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định; 02 gói niêm phong đánh số “G1” và “G2”, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Trần Thu Hằng. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Xét đây là vật cấm lưu hành nên cần thiết tịch thu tiêu hủy.

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Jet”; 20 gói nylon không chứa gì, 01 hộp giấy hình chữ nhật màu trắng có in chữ “SQUARE WALL CLOCK”, 01 hộp giấy màu vàng có in chữ “Trà Oolong Thạch Tuyền”: xét đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần thiết tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu đỏ đen hiệu Nokia thu của V: xét đây là phương tiện bị cáo sử dụng mua ma túy để tàng trữ, do đó cần thiết tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Nokia và 01 điện thoại di động màu trắng hiệu iPhone, ốp lưng màu tím thu của Nguyễn Thanh T1; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Samsung (màn hình phía trước bị vỡ) thu của Nguyễn Văn

T2: Xét thấy 02 điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của hai bị cáo V và X nên trả lại cho T1 và T2.

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu ASUS không có SIM, thu của V; số tiền 1.000.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo V, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số 36B5-348.27, qua giám định số khung, số máy không thay đổi, qua xác minh được biết xe mô tô này do ông Bùi Văn T, ngụ tại T, X, Thanh Hóa đứng tên đăng ký. Ngày 22/11/2019, ông T cho Trương Văn X mượn xe đi công việc, không biết X dùng làm phương tiện phạm tội, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã trả lại xe cho ông Bùi Văn T là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét tại phiên tòa, bị cáo V thừa nhận số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử tịch thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo là 300.000 đồng. Ngoài ra Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố bị cáo Phạm Đình V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Đình V 08 năm 06 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2019;

Tịch thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Phạm Đình V là 300.000 đồng.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Đình V số tiền 10.000.000 đồng.

2/ Tuyên bố bị cáo Trương Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Văn X 06 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2019.

3/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ điều tra Trần Thu Hằng. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định:

- + Tinh thể không màu (m1) có khối lượng 0,3013g.
- + Tinh thể không màu (m2) có khối lượng 9,7779g.
- 02 gói niêm phong đánh số “G1” và “G2”, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ điều tra Trần Thu Hằng. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định:
- + Gói 1: 15 viên nén tròn màu hồng (m1) có khối lượng 6,7170g.
- + Gói 2: Tinh thể không màu (m2) có khối lượng 0,3585g.
- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Jet”;
- 20 gói nylon không chứa gì, 01 hộp giấy hình chữ nhật màu trắng có in chữ “SQUARE WALL CLOCK”, 01 hộp giấy màu vàng có in chữ “Trà Oolong Thạch Tuyền”

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đỏ đen hiệu Nokia;

* Trả lại 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Nokia và 01 điện thoại di động màu trắng hiệu iPhone, ốp lưng màu tím cho ông Nguyễn Thanh T1 (sinh năm: 1991; địa chỉ: 40D Đ, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh)

* Trả lại 01 điện thoại di động màu đen hiệu Samsung (màn hình phía trước bị vỡ) cho ông Nguyễn Văn T2 (sinh năm: 1996; địa chỉ: 111 H, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh).

* Trả lại cho bị cáo Phạm Đình V: 01 điện thoại di động màu đen hiệu ASUS không có SIM; số tiền 1.000.000 đồng, tuy nhiên tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Giấy nộp tiền vào tài khoản công an quận Bình Thạnh)

4/ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả